



PANEL VIET., JSC



Hanoi office: 2nd floor, Tu Hiep Palaza Building, Nguyen Bo Street, Tu Hiep, Thanh Tri, Hanoi

Ho Chi Minh office: 107 Huy Can, Phuoc Long B Ward, District 9, Ho Chi Minh City

Can Tho office: 01 Street 19, KDC Van Phat, Cai Khe Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City

Factory in the North: Hamlet 3 Van Phuc, Van Phuc Commune, Thanh Tri District Hanoi

Factory in the North 2: KCN Song Cong 1, Bach Quang Ward, Song Cong City, Thai Nguyen

Factory in the South: Cum KCN Ho Nai 3, Ho Nai 3, Trang Bom, Dong Nai

Factory in the South 2: KCN Tan Phu Thanh, Chau Thanh A, Hau Giang

Hotline: 0932 209 156 - **Website:** www.panelviet.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN PANEL VIỆT CATALOGUE 2025

LỜI MỞ ĐẦU (INTRODUCTION)

Kính gửi Quý khách hàng!

Panel nói riêng hay vật liệu nhẹ nói chung là xu hướng mà ngành xây dựng công nghiệp và dân dụng đang hướng đến, bởi chúng mang lại hiệu quả kinh tế, thi công nhanh chóng, bền, đẹp và đặc biệt là thân thiện với môi trường....

Những ưu điểm khi dùng panel để xây lắp công trình:

1. Cách nhiệt và cách âm tốt, giảm chi phí điện năng cho công trình đưa vào sử dụng
2. Trọng lượng nhẹ và sức chịu tải cao
3. Độ bền cao, tuổi thọ kéo dài đến 20 năm
4. Sản xuất nhanh, lắp đặt nhanh, giảm chi phí nhân công
5. Có khả năng chống cháy
6. Dễ dàng tháo lắp, vận chuyển
7. Có thể tái sử dụng nhiều lần
8. Thân thiện với môi trường

Dear Customer!

Panel in particular or light materials in a general sense are the trend that industrial and civil construction industry having aimed, because they bring economic efficiency, fast installation, durable, beautiful and especially friendly with environment....

The advantages when using of panel for construction installation:

1. Good thermal and acoustic insulation, reducing power costs for the project put into use
2. Light weight and high load capacity
3. High durability, longevity lasts up to 20 years.
4. Quick production, fast installation, reduce labor costs
5. Fire resistance
6. Easy to remove and transport
7. Can reuse many times
8. Friendly to the environment



VỀ CHÚNG TÔI (ABOUT US)

Công ty Cổ Phần Panel Việt là một trong những nhà sản xuất hàng đầu về Panel cách nhiệt như Panel EPS, Panel XPS, Panel Rockwool, Panel Glasswool, Panel PU... dùng trong xây dựng nhà xưởng, kho lạnh, kho mát, phòng sạch và các công trình dân dụng...

Nhà máy của **Công ty Cổ Phần Panel Việt** được đặt tại xã Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội, Thái Nguyên, Đồng Nai, Hậu Giang..., mỗi nhà máy với diện tích hơn 5000m² và công suất hơn 10.000m²/ngày có khả năng sản xuất và cung cấp các loại panel cho toàn bộ thị trường Miền Bắc và các tỉnh thành trên toàn quốc. Nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và mở rộng thị trường Miền Nam, Công ty đã xây dựng thêm Nhà máy đặt tại xã Phước Tân, Biên Hòa, Đồng Nai với diện tích hơn 3000m² và công suất đạt hơn 5000m² /ngày... có thể sản xuất nhiều chủng loại sản phẩm phục vụ cho nhiều mục đích sử dụng của khách hàng.

Với những dây chuyền sản xuất hiện đại và công nghệ sản xuất của Hàn Quốc, panel của chúng tôi hoàn toàn đáp ứng được những đòi hỏi khắt khe nhất về chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm....

Panel Viet Joint Stock Company is one of the leading manufacturers of insulating Panels such as EPS Panel, Rockwool Panel, Glasswool Panel, PU Panel... used in building factories, cold storage, cool storage, clean rooms and civil projects...

Panel Viet's factory is located in Van Phuc commune, Thanh Tri, Hanoi, Thai Nguyen, Dong Nai, Hau Giang.. with an area of more than 5000m² and a capacity of more than 10.000m²/day, and it is capable of producing and supplying panels for the entire market in the North of Vietnam and provinces nationwide. In order to meet the increasing demand and expand the Southern market, the company has built the new factory located in Phuoc Tan commune, Bien Hoa, Dong Nai with an area of more than 3000m² and a capacity of more than 5000m²/day. ... can produce many types of products for many using purposes of customers.

With modern production lines and production technology of Korea, our panel completely meets the most strict requirement for quality and technical standards of products....



TẦM NHÌN, SỨ MỆNH & GIÁ TRỊ CỐT LÕI (VISION, MISSION & CORE VALUE)

TẦM NHÌN	VISION
Trở thành một công ty dẫn đầu về sự tin cậy, sự uy tín và sự hài lòng của khách hàng trong giải pháp tấm panel cách nhiệt.	Become a leading company in trust, credibility and satisfaction of customers in insulation panel solutions.
SỨ MỆNH	MISSION
Tạo ra những sản phẩm chất lượng cao cho ngành vật liệu nhẹ Việt Nam. Cung cấp cho khách hàng giải pháp cải tiến nhất về kỹ thuật và hiệu quả về mặt chi phí.	Create high quality products for lighting materials in Vietnam. Provide customers with the most innovating technology solutions and economical cost.
GIÁ TRỊ CỐT LÕI	CORE VALUE
Chúng tôi luôn cải tiến kỹ thuật và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất để tạo ra những sản phẩm chất lượng cao và giá cả hợp lý để đáp ứng những nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của khách hàng đối với ngành vật liệu nhẹ Việt Nam.	We always improve technology and apply high-technology into production to create high quality products and reasonable prices to meet the increasing and diverse needs of customers for the lightweight material industry in Vietnam.



CÁC SẢN PHẨM CỦA PANEL VIỆT (PRODUCTS OF PANEL VIET)

Công ty Cổ Phần Panel Việt
chuyên sản xuất và cung cấp các loại sản phẩm sau:

- Panel EPS
- Panel bông khoáng
- Panel bông thủy tinh
- Panel PU, Panel PIR
- Các loại cửa bằng panel
- Các phụ kiện cho việc lắp đặt panel....

Bên cạnh đó, Công ty chúng tôi cũng nhận thi công lắp đặt các công trình xây dựng nhà xưởng, kho lạnh, kho mát, phòng sạch....

Panel Viet Joint Stock Company specializes in manufacturing and supplying the following types of products:

- EPS Panel (with normal EPS and non-Fire EPS)
- Rockwool Panel
- Glasswool Panel
- PU Panel, PIR Panel
- Types of doors with panel
- Accessories for installing panel

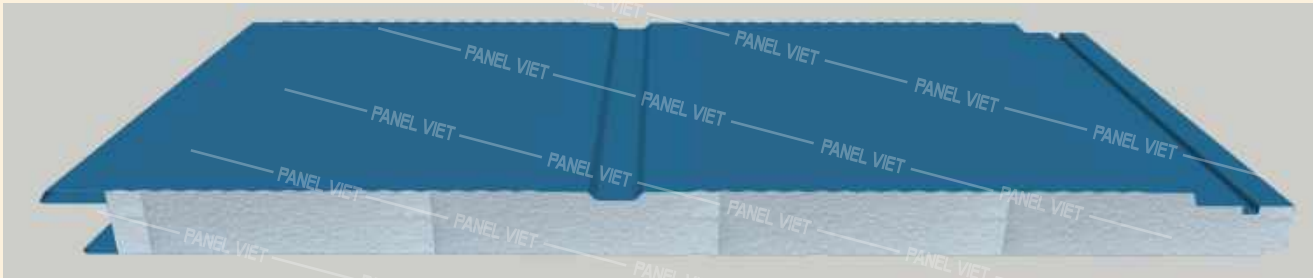
Besides, our company also get installing construction works about factory, cold storage, cool storage, clean rooms....



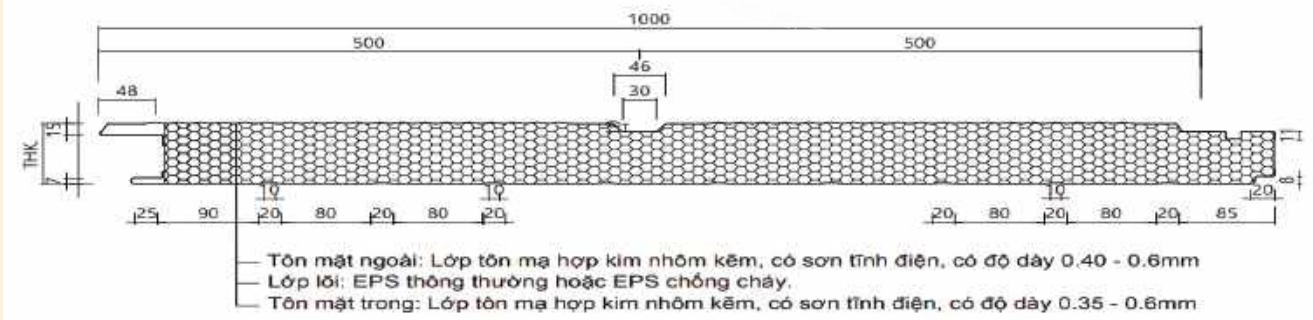
PANEL EPS (EPS PANEL)

PANEL EPS là tấm PANEL ba lớp bao gồm hai mặt ngoài là lớp tôn mạ hợp kim nhôm kẽm, sơn tĩnh điện được kết dính với lớp lõi xốp EPS (Expand - Poly - Styrene) ở giữa bằng keo dán chuyên dụng. Tấm PANEL EPS được sản xuất dựa trên dây chuyền công nghệ tiên tiến, hiện đại được nhập khẩu từ Hàn Quốc nên không những mang lại bề ngoài có tính thẩm mỹ và chất lượng cao mà còn giúp cách nhiệt, cách âm, chống cháy hiệu quả cho công trình. Tấm PANEL EPS không những nhẹ mà còn có sức bền lớn, phương pháp thi công lắp ghép đơn giản dễ dàng tháo lắp di chuyển, tái sử dụng nhiều lần, mang lại hiệu quả kinh tế cao... nên ngày càng được ưa chuộng và sử dụng rộng rãi cả trong các công trình công nghiệp và dân dụng

EPS PANEL is three layers PANEL, it includes two outside layers plated Aluminium-Zinc alloy, power coating Coil and connected with insulation EPS (Expand-Poly-Styrene) layer by specialized adhesive. EPS PANEL is manufactured by the most modern continuous machine system made in Korea that not only have graceful and high quality but also help heatproof, soundproof and non-fire for construction. EPS PANEL is lightweight material, high strength, easy to install and remove, it can use multi times that bring high economic effective to customers. EPS PANEL is popular and widely used both in industrial and civil projects.



CHI TIẾT VÁCH NGOÀI PANEL EPS DẠNG MẶT SÓNG



Các thông số kỹ thuật (Specification)

Hai bề mặt/ Two sides layer	Lớp tôn mạ hợp kim nhôm kẽm, sơn tĩnh điện có độ dày 0,35-0,6mm Plating Aluminium-Zinc alloy, power coating Coil 0,35-0,6mm thickness
Lớp giữa/ Center layer	EPS thông thường hoặc EPS chống cháy Normal EPS/None-Fire EPS
Tỷ trọng/ Density	8kg/m ³ -25kg/m ³
Chiều rộng/ Width	1.000mm, 1.150 mm
Chiều dài/ Length	Bất kỳ tùy khả năng vận chuyển/ Transportation length/ (<=15,0m)
Độ dày/ Thickness	40mm; 50mm; 75mm; 100mm; 125mm; 150mm; 175mm; 200mm
Màu sắc/ Color	Theo bảng màu/ Color sample
Chủng loại tôn/ Kinds of Sheet metal	Bluescope, SY, Nam Kim, Đông Á, Việt Pháp....

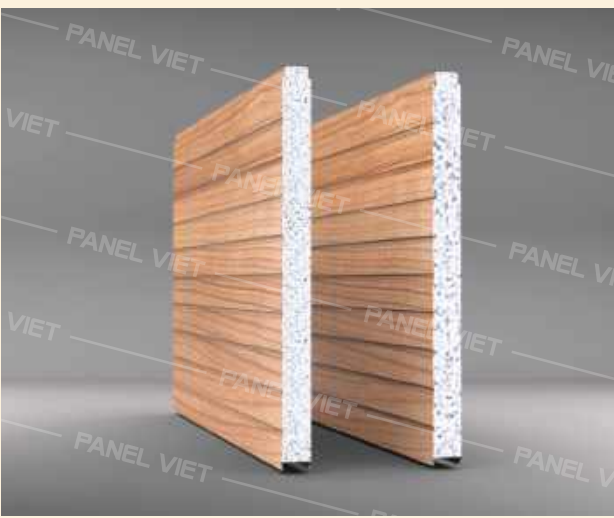
Ứng dụng (Application)

- Dùng trong xây dựng: làm mái che, vách bao, vách ngăn, trần nhà...
- Lắp ráp nhà tạm, nhà kho.
- Lắp ráp kho lạnh, kho mát...
- Làm phòng sạch trong các Nhà máy dược phẩm, điện tử...
- Used in construction: roofs, enclosure wall, partition wall, ceilings...
- Assembling temporary houses, warehouses.
- Assembling cold storage, cool storage ...
- Clean rooms in pharmaceutical, electronic factories ...

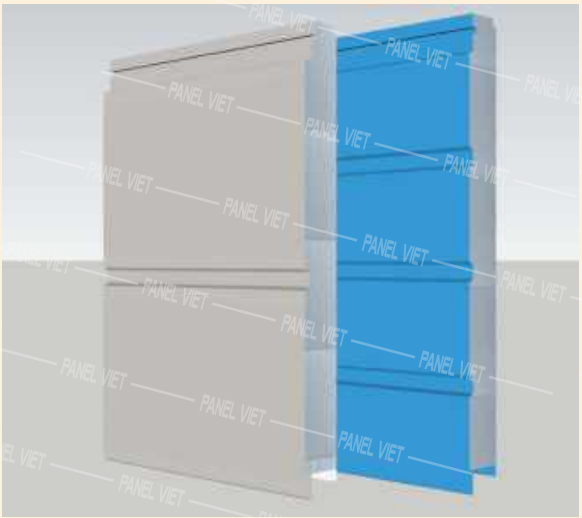
Hình ảnh sản phẩm (Product Images)



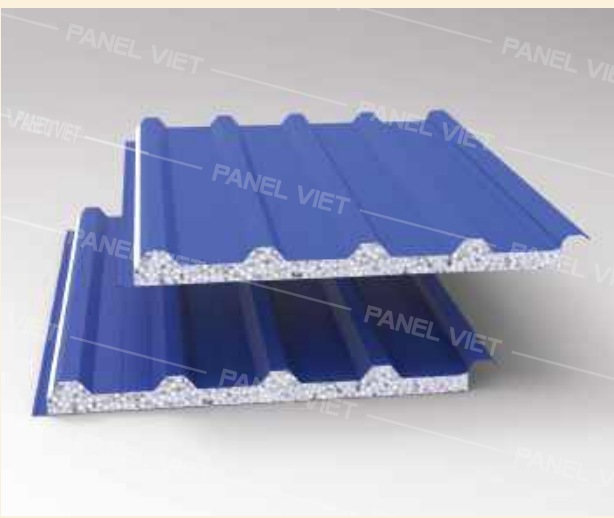
Panel EPS vách trong với xốp thường
(Inside wall panel with normal EPS)



Panel EPS vách trong với xốp chậm cháy
(Inside wall panel with none-fire EPS)



Panel EPS vách ngoài với xốp ngăn cháy lan
(Outside panel with carbon EPS)



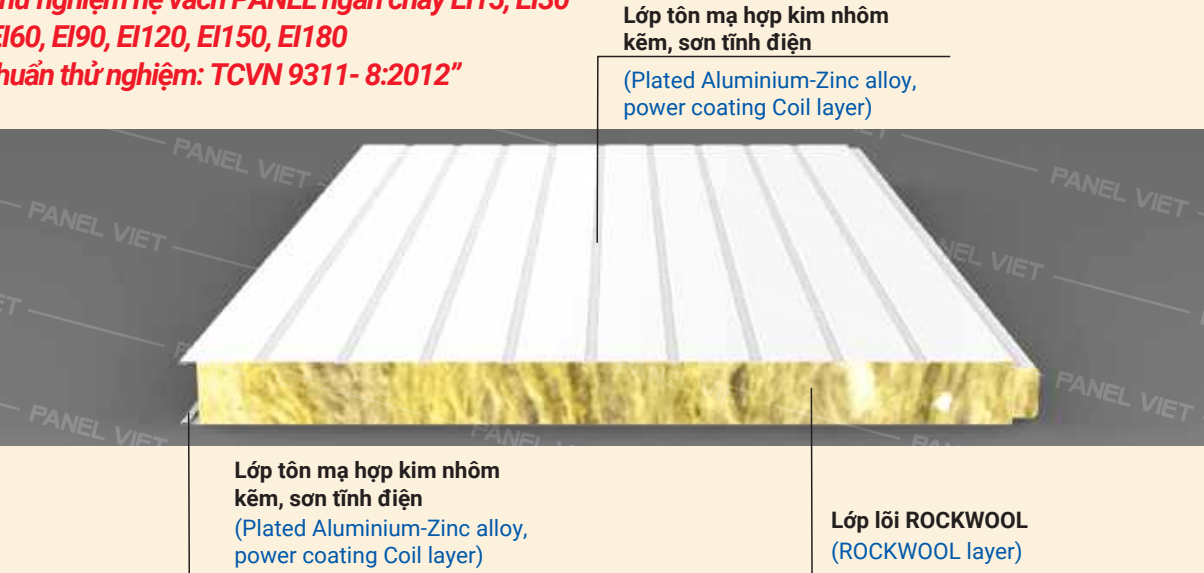
Panel EPS mái với xốp thường có tỷ trọng cao
(Roof panel with normal EPS having high density)

PANEL BÔNG KHOÁNG (ROCKWOOL PANEL)

PANEL BÔNG KHOÁNG là tấm panel 3 lớp bao gồm hai mặt ngoài là lớp tôn mạ hợp kim nhôm kẽm, sơn tĩnh điện được kết dính với lớp lõi ROCKWOOL ở giữa bằng keo dán chuyên dụng. Tấm PANEL BÔNG KHOÁNG được sản xuất trên dây chuyền công nghệ tiên tiến, hiện đại được nhập khẩu từ Hàn Quốc nên không những mang lại bề ngoài có tính thẩm mỹ cao mà còn giúp chống nóng, cách âm, đặc biệt là khả năng kháng cháy hiệu quả cho công trình. Tấm PANEL BÔNG KHOÁNG không những nhẹ mà còn có sức bền lớn, phương pháp thi công lắp ghép đơn giản dễ dàng tháo lắp di chuyển, tái sử dụng nhiều lần, mang lại hiệu quả kinh tế cao... nên ngày càng được ưa chuộng và sử dụng rộng rãi cả trong các công trình công nghiệp và dân dụng.

"Mẫu thử nghiệm hệ vách PANEL ngăn cháy EI15, EI30 EI45, EI60, EI90, EI120, EI150, EI180
Tiêu chuẩn thử nghiệm: TCVN 9311- 8:2012"

ROCKWOOL PANEL is three layers PANEL, it includes two outside layers plated Aluminium-Zinc alloy, power coating Coil and connected with insulation ROCKWOOL layer by specialized PU adhesive. ROCKWOOL is manufactured by the most modern continuous machine system made in Korea that not only have graceful and high quality but also help heatproof, soundproof and specially, it can effectively resist fire for construction. ROCKWOOL is lightweight material, high strength, easy to install and remove, it can use multi times that bring high economic effective to customers. ROCKWOOL is popular and widely used both in industrial and civil projects.



Các thông số kỹ thuật (Specification)

Hai bề mặt/ Two sides layer	Lớp tôn mạ hợp kim nhôm kẽm, sơn tĩnh điện có độ dày 0,35-0,6mm Plating Aluminium-Zinc alloy, power coating Coil 0,35-0,6mm thickness
Lớp giữa/ Center layer	Bông khoáng/ Rockwool
Tỷ trọng/ Density	32kg/m ³ -120kg/m ³
Chiều rộng/ Width	950mm, 1.000mm, 1150mm
Chiều dài/ Length	Bất kỳ tùy khả năng vận chuyển/ Transportation length/ (<=15,0m)
Độ dày/ Thickness	50mm; 75mm; 100mm; 125mm; 150mm; 175mm; 200mm
Màu sắc/ Color	Theo bảng màu/ Color sample
Chủng loại tôn/ Kinds of Sheet metal	Bluescope, SY, Nam Kim, Đông Á, Việt Pháp....

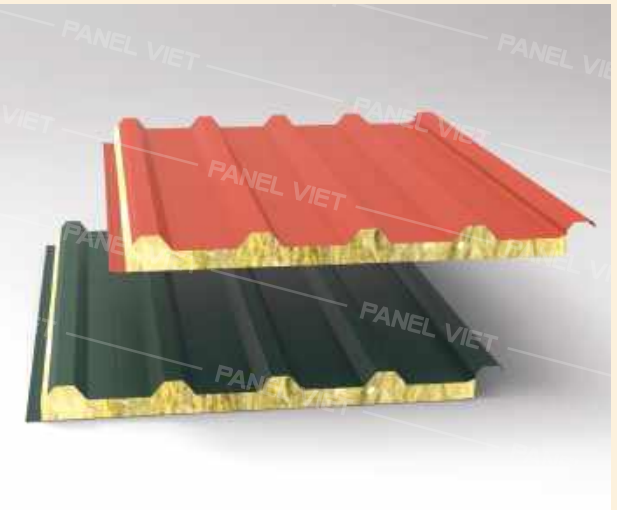
Ưu điểm và Ứng dụng (Advantage and Application)

- Tấm panel bông khoáng có khả năng chống cháy cao
- Tính kiềm thấp, ăn mòn theo thời gian thấp
- Panel bông khoáng được dùng trong việc xây dựng Nhà xưởng, kho hàng... yêu cầu có khả năng kháng cháy cao
- Rockwool panel is high fire-resistant capability
- Low alkalinity, low corrosion after long time using
- Rockwool panel is used in the construction of factories, warehouses... requiring high fire resistance

Hình ảnh sản phẩm (Product Images)



Panel bông khoáng vách ngoài
(Outside panel with rockwool)



Panel bông khoáng mái
(Roof panel with rockwool)



Nhà máy sản xuất socola
(Chocolate factory)



Nhà máy Vinatech
(Vinatech factory)

PANEL BÔNG THỦY TINH (GLASSWOOL PANEL)

Bông thủy tinh là vật liệu lắp dựng nhân tạo, sử dụng panel bông thủy tinh thì rất an toàn trong trường hợp xảy ra hỏa hoạn. Chúng không tạo ra bầu không khí độc hại khi công trình bị cháy, chúng có một mức độ kháng lửa rất cao và độ bền cao ngay cả sau khi được sử dụng một thời gian dài

Bông thủy tinh được sản xuất từ những quặng thủy tinh tinh khiết với những sợi mỏng và đều. Chúng có khả năng ngăn cản sự cháy lan nên rất thích hợp với những công trình kháng lửa. Bông thủy tinh cũng có khả năng hấp thụ sóng âm thanh vào trong nên chúng cũng có khả năng cách âm rất tốt.

Bông thủy tinh là sản phẩm vô cơ, rất ít bị biến dạng và ăn mòn ngay sau khi được sử dụng một thời gian dài. Chúng có một độ bền rất cao để chống lại sự va đập, áp lực hay rung động bởi vì chúng được tạo ra từ những sợi thủy tinh với độ co giãn và đàn hồi cao...

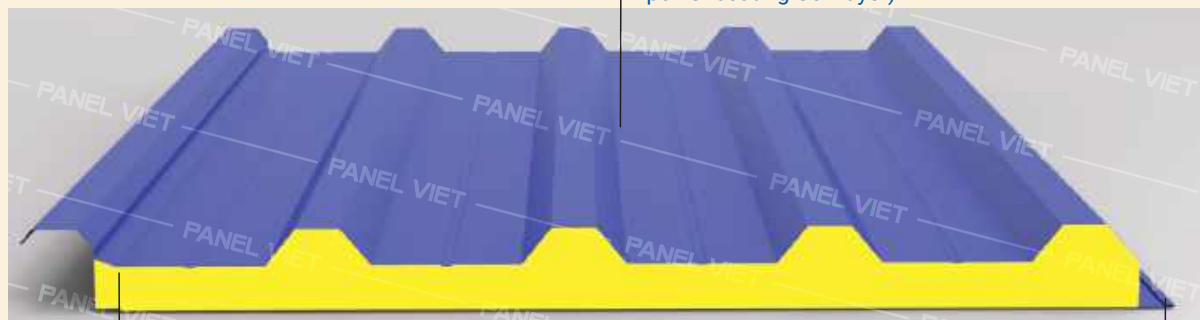
Glasswool is an artificial insulation material, using glasswool panel is very safe in case of a fire. They do not create a toxic atmosphere when the building is burnt, they have a very high degree of fire resistance and are durable even after being used for a long time.

Glasswool is made from pure glass ores with thin and even fiber. They have the ability to prevent the spread of fire, so they are very suitable for fire resistant buildings. Glasswool is also capable of absorbing sound waves inside, so they are also very soundproof.

Glasswool is an inorganic product, with very little deformation and corrosion after being used for a long time. They have an excellent durability resisting to shock, pressure or vibration, as it is made of glass fiber which has a strong restoring and tensile forces.

Lớp tôn mạ hợp kim nhôm kẽm, sơn tĩnh điện

(Plated Aluminium-Zinc alloy, power coating Coil layer)



Lớp lõi GLASSWOOL
(GLASSWOOL layer)

Lớp tôn mạ hợp kim nhôm kẽm, sơn tĩnh điện

(Plated Aluminium-Zinc alloy, power coating Coil layer)

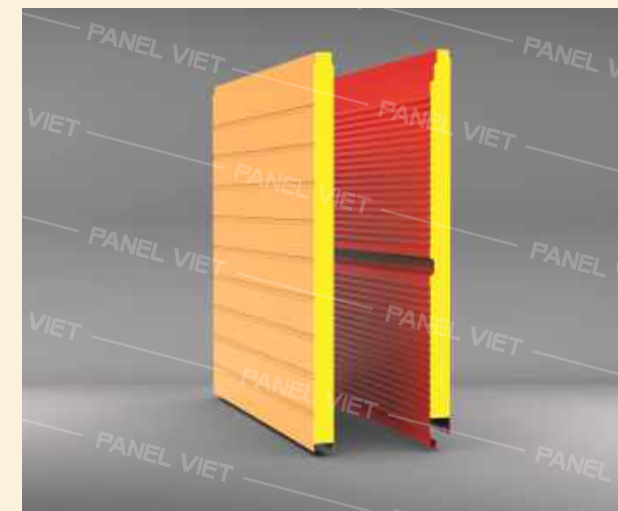
Các thông số kỹ thuật (Specification)

Hai bề mặt/ Two sides layer	Lớp tôn mạ hợp kim nhôm kẽm, sơn tĩnh điện có độ dày 0,35-0,6mm Plating Aluminium-Zinc alloy, power coating Coil 0,35-0,6mm thickness
Lớp giữa/ Center layer	Bông thủy tinh/ Glasswool
Tỷ trọng/ Density	48kg/m ³ ; 64kg/m ³
Chiều rộng/ Width	1.000mm
Chiều dài/ Length	Bất kỳ tùy khả năng vận chuyển/ Transportation length/ (<=15,0m)
Độ dày/ Thickness	50mm; 75mm; 100mm; 125mm; 150mm; 175mm; 200mm
Màu sắc/ Color	Theo bảng màu/ Color sample
Chủng loại tôn/ Kinds of Sheet metal	Bluescope, SY, Nam Kim, Đông Á, Việt Pháp....

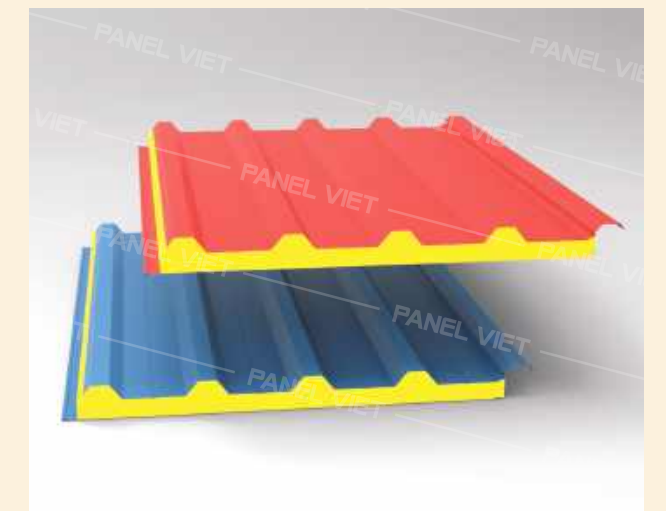
Ưu điểm và Ứng dụng (Advantage and Application)

- Ngoài các tính năng như bông khoáng, bông thủy tinh còn có ưu điểm là yếu và nhẹ hơn nên panel bông thủy tinh nên rất thuận tiện trong việc đưa lên cao, di chuyển, lắp đặt...
- Panel bông thủy tinh được dùng trong việc xây dựng Nhà xưởng, kho hàng, phòng sạch...yêu cầu có khả năng kháng cháy cao
- In addition to the features of rockwool, glasswool also has the advantage of being harder and lighter, so the glasswool panel is very convenient to put up, move, install ...
- Glasswool panel is used in the construction of factories, warehouses, clean rooms... requiring high fire resistance

Hình ảnh sản phẩm (Product Images)



Panel bông thủy tinh vách trong và vách ngoài
(Inside wall and outside panel with glasswool)



Panel bông thủy tinh mái
(Roof panel with glasswool)



Nhà máy eundan
(Eundan factory)



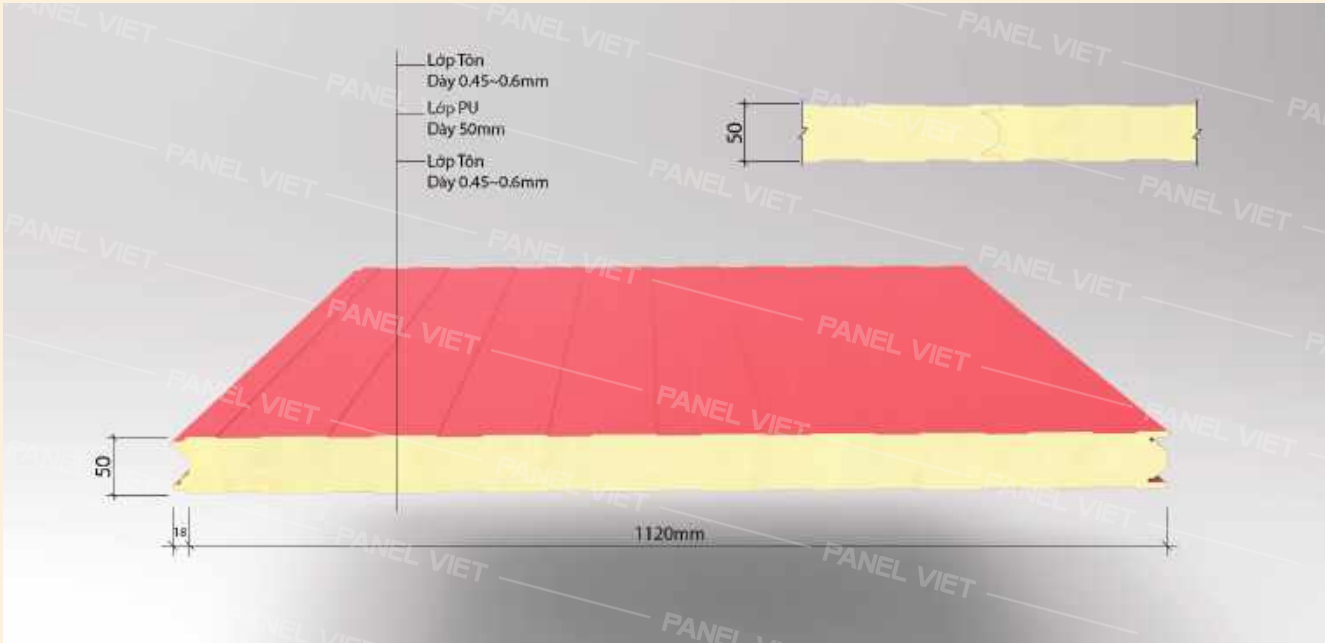
KCN KWA
(KWA industrial park)

PANEL PU (PU PANEL)

Cấu tạo (Structure)

Panel PU là vật liệu cách âm cách nhiệt với lõi cách nhiệt polyurethan có độ dày 50mm, 75mm, 100mm; hai mặt bao bọc bởi tôn hoặc inox dày 0,45mm 0,6mm được liên kết với nhau bằng hệ ngàm Z lock Z+ chắc chắn, hệ foam PU có tác dụng cách nhiệt với mật độ ô kín 99%, giúp giảm độ ẩm xâm nhập và giảm khả năng bị phá hủy, với nguyên liệu nhập từ EU và Mỹ.

PU Panel is a thermal and acoustic insulation material with a insulation core of polyurethane has a thickness of 50mm, 75mm, and 100mm; two sides covered by stainless steel or sheet metal with thickness of 0.45mm 0.6mm are connected together by a system of joint Zlock Z+, PU foam system is insulating with 99% coverage density, reducing sound absorption and ability to be destroyed, with raw materials imported from the EU and the US.



Panel PU cho phòng sạch (PU panel for clean room)

Các thông số kỹ thuật (Specification)

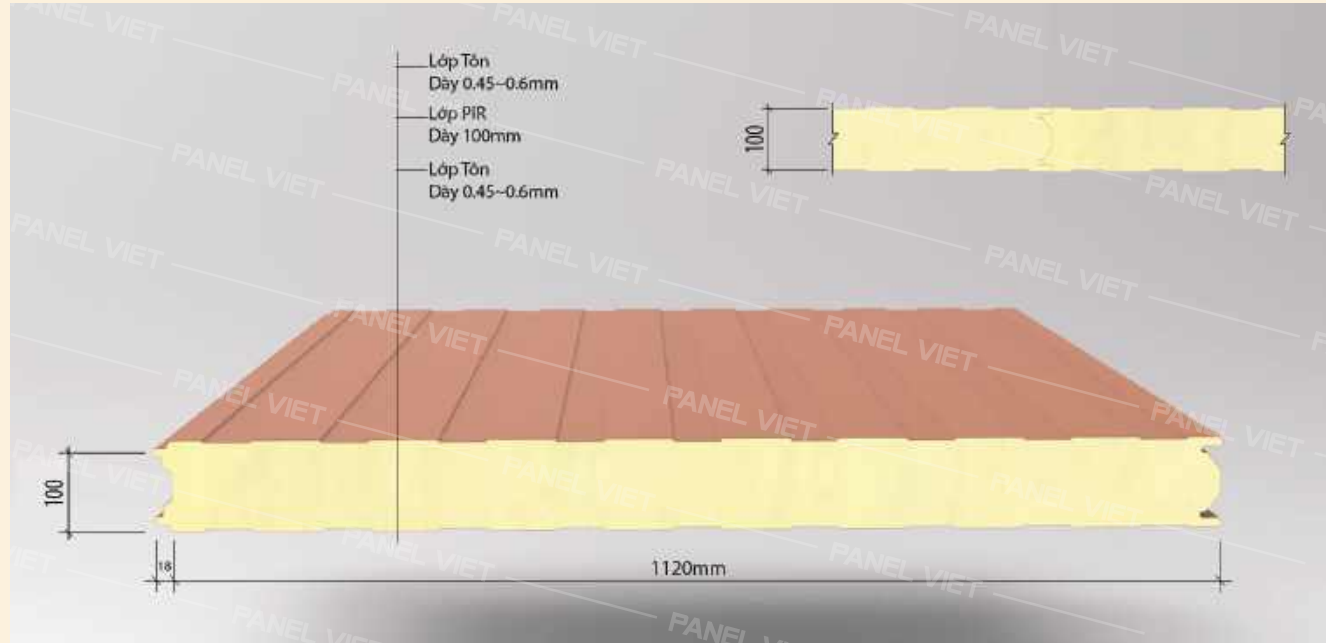
Khổ hữu dụng/ Width	1120mm
Độ dày tôn/ Thickness of sheet metal	0,45mm - 0,6mm
Độ dày/ Thickness	40, 50, 75, 100, 125, 150, 200mm
Chiều dài tối thiểu/ Minimum length	1500mm
Tỉ trọng/ Density	40 ~ 42kg/m3
Hệ số dẫn nhiệt/ Coefficient of thermal conductivity	0,018 ~ 0,022 W/m.k
Khả năng chống cháy lan/ Resistance to fire spread	B3
Khả năng hấp thụ nước/ Water absorption capacity	1,8%
Độ lấp kín Foam/ Foam tightness	99%
Khả năng chịu nhiệt/ Heat resistance	-10 ~ 200°C

PANEL PIR (PIR PANEL)

Cấu tạo (Structure)

Hai mặt tôn Bluescope bảo vệ 4 lần hoặc inox bên ngoài giúp bảo vệ lớp foam PIR và tăng độ chắc chắn cho sản phẩm. Hệ foam PIR 5 thành phần có tác dụng cách nhiệt, chống cháy với độ ô kín 99%, không tự động bóng khí giúp giảm độ ẩm xâm nhập và giảm khả năng bị phá hủy, với nguyên liệu nhập từ EU và Mỹ. Giữa các tấm panel được liên kết bằng Hệ ngàm Zlock Z+ kín khít không rò rỉ, thất thoát nhiệt độ lạnh ra ngoài, ngăn chặn sự đóng bám vi khuẩn rêu mốc hay các chất gây ô nhiễm lần không khí.

Two sides of layer of Bluescope sheet metal protecting 4 tiles or stainless steel outside helps protect the PIR foam layer and increase the solidness of the product. The 5-component PIR foam system is insulating and fire-resistant with 99% coverage density, not condensed air bubbles to reduce moisture penetration and reduce ability to be destroyed, with raw materials imported from the EU and the US.

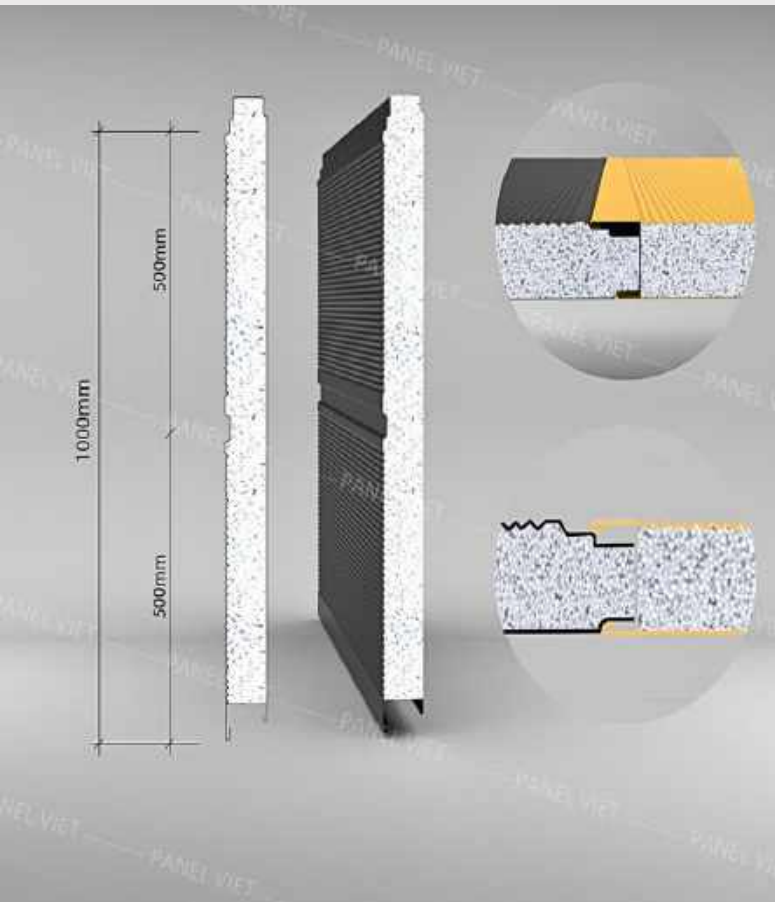


Panel PIR cho kho lạnh (PIR panel for cold storage)

Các thông số kỹ thuật (Specification)

Khổ hữu dụng/ Width	1120mm
Độ dày tôn/ Thickness of sheet metal	0,45mm - 0,6mm
Độ dày/ Thickness	40, 50, 75, 100, 125, 150, 200mm
Chiều dài tối thiểu/ Minimum length	1500mm
Tỉ trọng/ Density	45 ~ 48kg/m3
Hệ số dẫn nhiệt/ Coefficient of thermal conductivity	0,018 ~ 0,022 W/m.k
Khả năng chống cháy lan/ Resistance to fire spread	B2
Khả năng hấp thụ nước/ Water absorption capacity	1,8%
Độ lấp kín Foam/ Foam tightness	99%
Khả năng chịu nhiệt/ Heat resistance	-50 ~ 300°C

PANEL VÁCH NGOÀI (OUTSIDE PANEL)

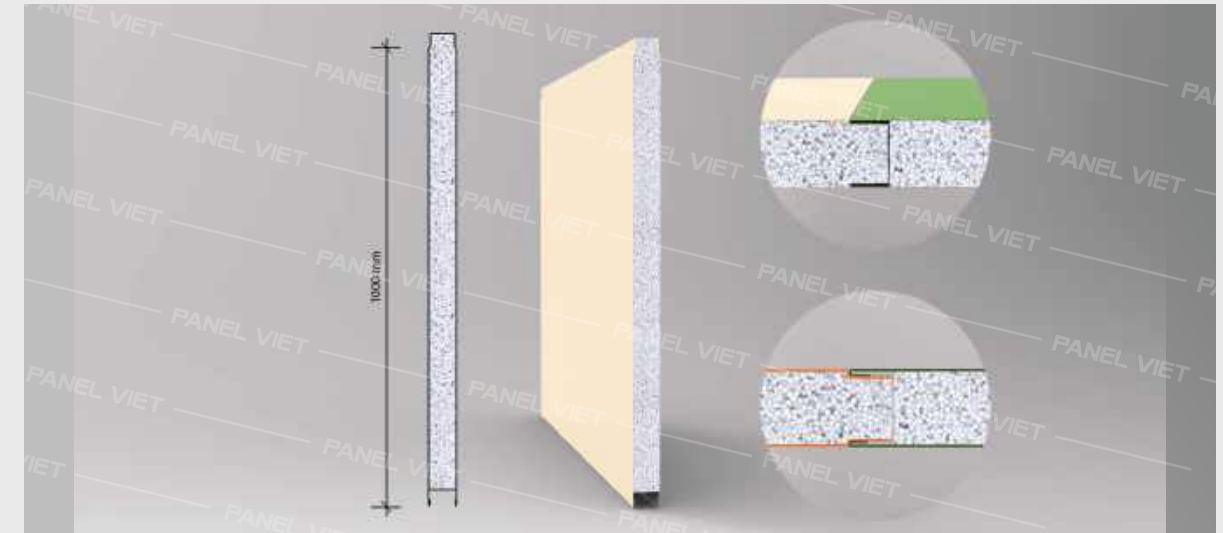


- Độ dày 2 lớp tôn, màu sắc, hình dạng 2 lớp tôn thường khác nhau
- Mặt ngoài: Độ dày lớp tôn thường là 0.4; 0.45; 0.5mm; các màu được ưa chuộng cho mặt ngoài là xám, ghi xám hoặc màu bạc; mặt ngoài có hình dạng gân, có rãnh thoát nước
- Mặt trong: Độ dày lớp tôn thường là 0.35mm; các màu được ưa chuộng cho mặt trong là màu trắng sữa hoặc vàng kem, mặt trong có hình dạng phẳng hoặc 9 sóng nhẹ
- Khổ rộng 1000mm

- The thickness, color and shape of 2 layers of sheet metal are usually different
- Outside surface: The thickness of the sheet metal layer is usually 0.4; 0.45; 0.5mm, popular colors for the outside surface are gray, silvery white; the outside surface has finned shape, with drainage ditch
- Inside surface: The thickness of the sheet metal layer is usually 0.35 mm; popular colors for the inside surface are milky white or cream yellow, the inside surface is flat or 9 light waves
- Width 1000mm



PANEL VÁCH TRONG - PANEL TRẦN (INSIDE WALL PANEL - CEILING PANEL)

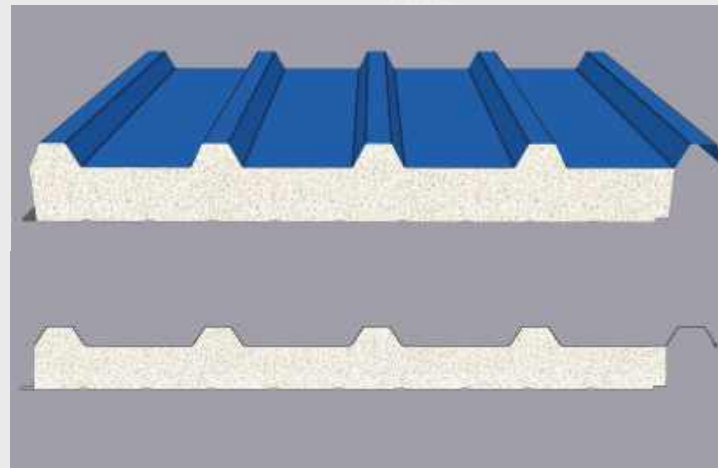


- Độ dày 2 lớp tôn, màu sắc, hình dạng 2 lớp tôn thường giống nhau
- Độ dày 2 lớp tôn thường là 0.35 hoặc 0.4mm
- Màu được ưa chuộng đối với vách trong là trắng sữa hoặc vàng kem
- Hai mặt phẳng hoặc 9 sóng nhẹ
- Khổ rộng 1000 hoặc 1150mm

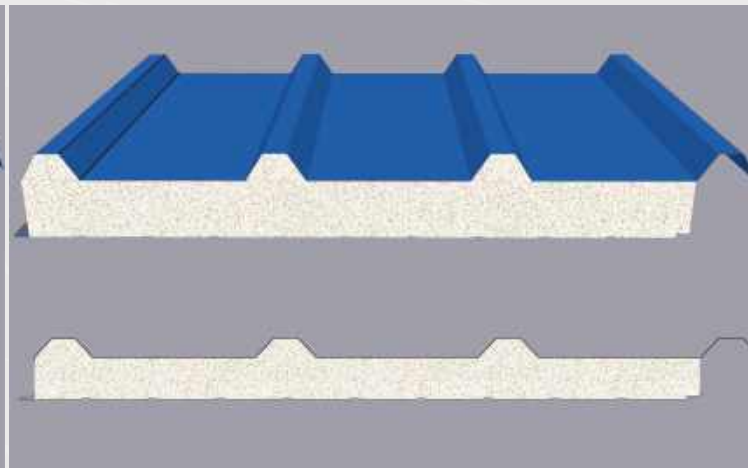
- The thickness, color and shape of 2 layers of sheet metal are usually the same
- The thickness of 2 layers of sheet metal layer is usually 0.35 or 0.4mm,
- Popular colors for the two surface are milky white or cream yellow
- Two surface are flat or 9 light waves
- Width: 1000 or 1150mm

PANEL MÁI (ROOF PANEL)

Mái 5 sóng



Mái 4 sóng



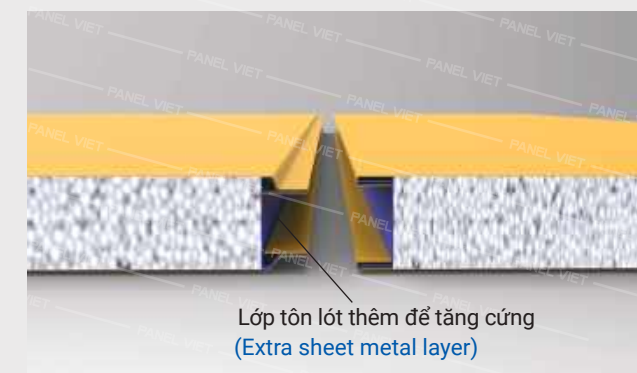
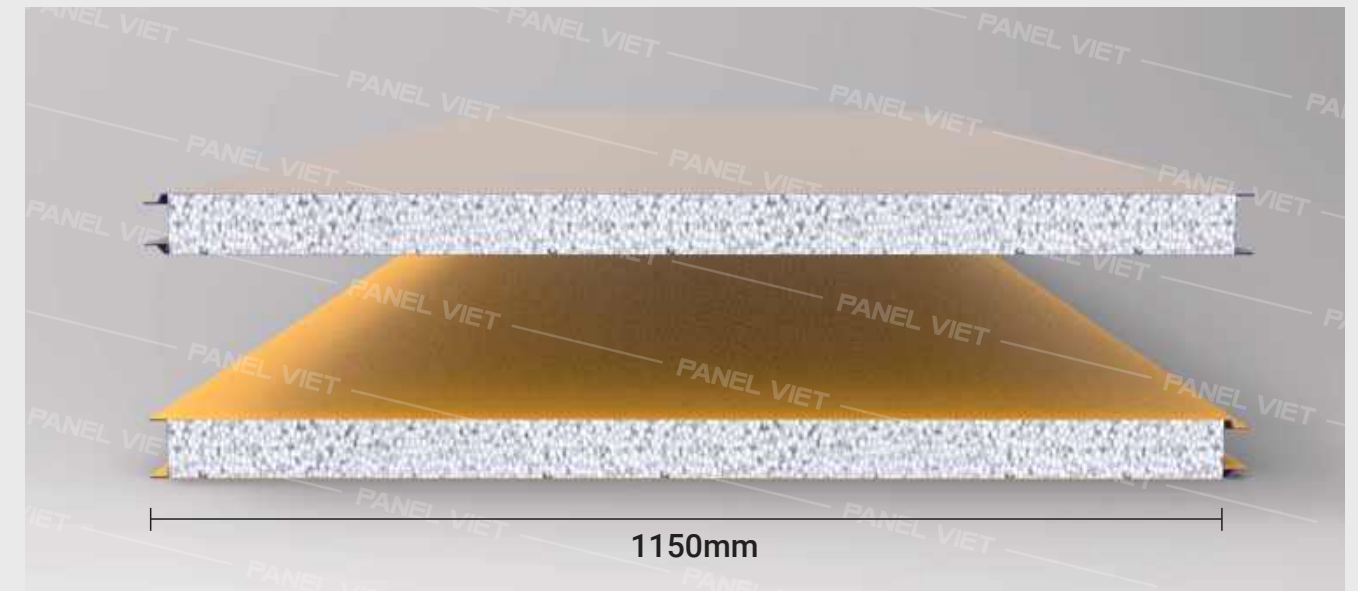
- Độ dày 2 lớp tôn, màu sắc, hình dạng 2 lớp tôn thường khác nhau
- Mặt ngoài: Độ dày lớp tôn thường là 0.4; 0.45; 0.5mm thường có màu xanh đậm, mặt ngoài có hình dạng 5 sóng to để thoát nước
- Mặt trong: Độ dày lớp tôn thường là 0.35mm thường có màu trắng hoặc vàng kem, mặt trong có hình dạng phẳng hoặc 9 sóng nhẹ
- Khổ rộng 1000mm
- Chiều dày mái lợp : 50/85; 75/110; 100/135mm....

- The thickness, color and shape of 2 layers of sheet metal are usually different
- Outside surface: The thickness of the sheet metal layer is usually 0.4; 0.45; 0.5mm, popular color for the outside surface is blue ; the top surface has shape of 5 big waves for drainage
- Inside surface: The thickness of the sheet metal layer is usually 0.35mm; popular colors for the inside surface are milky white or cream yellow, the inside surface is flat or 9 light waves
- Width 1000mm
- Thickness of roof panel: 50/85; 75/110; 100/135mm....

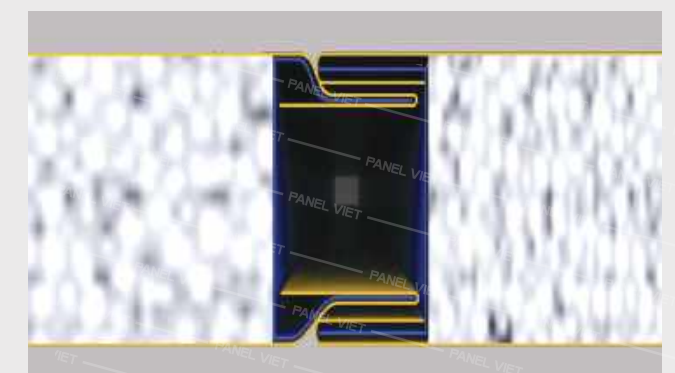


CÔNG NGHỆ MỚI (NEW TECHNOLOGY)

Panel được sản xuất có U ngàm tăng cứng
(The panel has extra sheet metal layer to increase the solidness)



Lớp tôn lót thêm để tăng cứng
(Extra sheet metal layer)

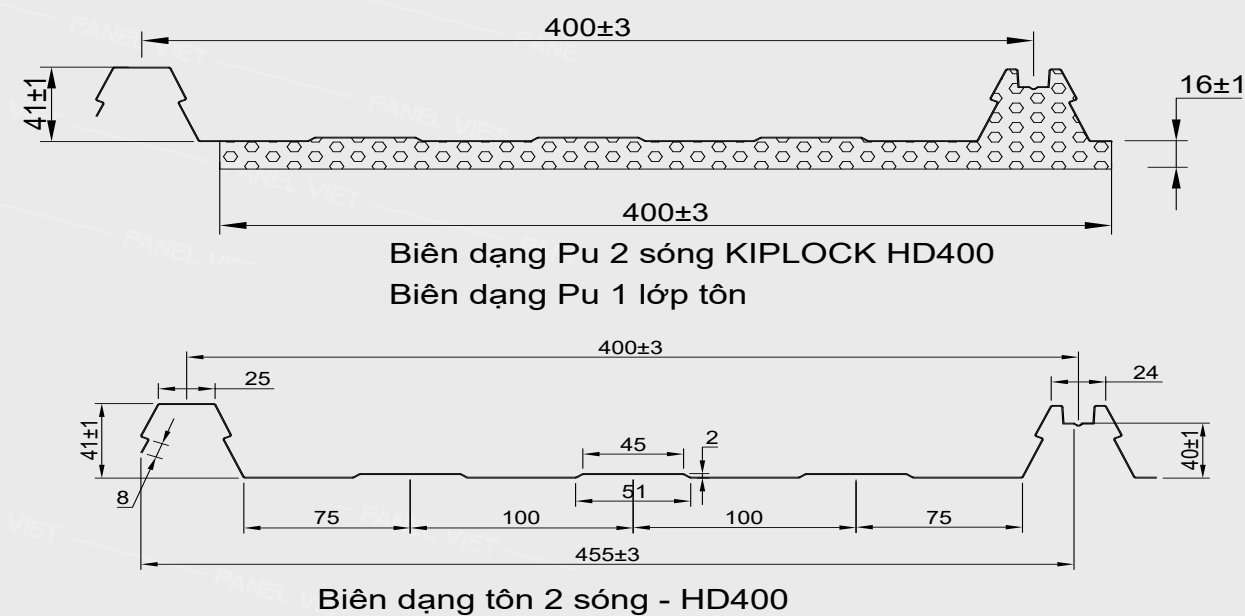
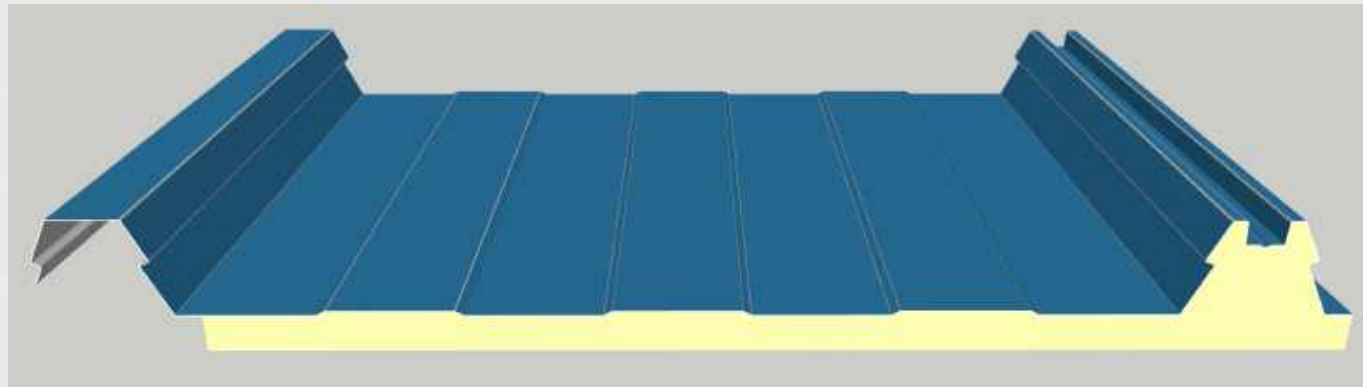


- Biên dạng tấm này dùng để sản xuất vách trong nhà với lõi eps, bông khoáng, bông thủy tinh. Không làm vách ngoài và mái
- Ưu điểm: Panel có hai ngàm tăng cứng nên làm tăng độ cứng cho tấm, giảm độ bong keo, giảm tình trạng cháy lan
- Khổ tôn hữu dụng: 1.15m

- This sheet panel is used to produce indoor partitions with EPS core, rockwool, and glasswool. Do not make exterior partitions and roofs
- Advantages: The panel has two extra sheet metal layer, increasing the solidness for the sheet, reducing the scaling of glue, reducing the fire spreading.
- Width: 1.15m

MÁI KLIP LOCK PU

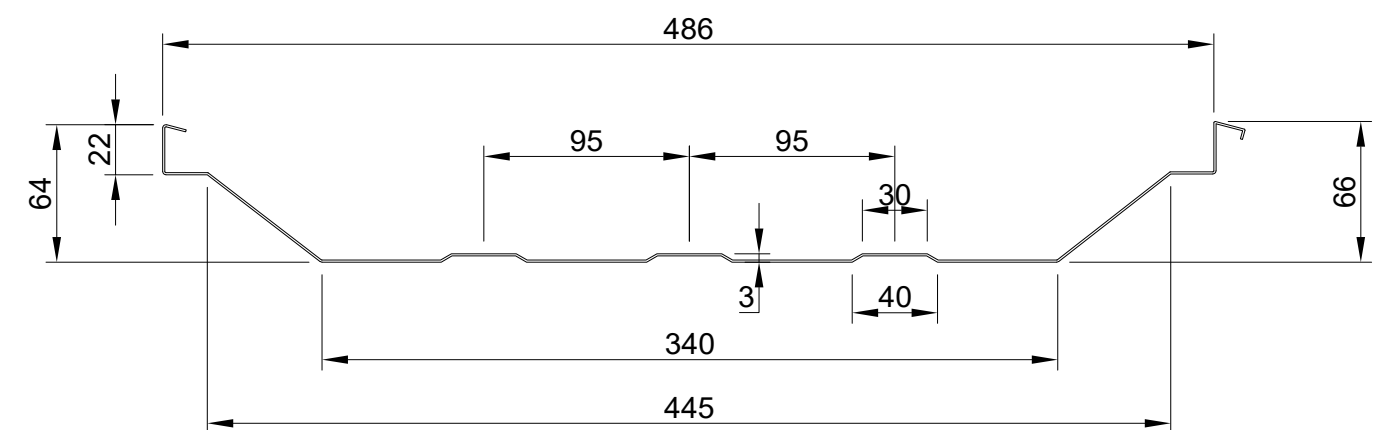
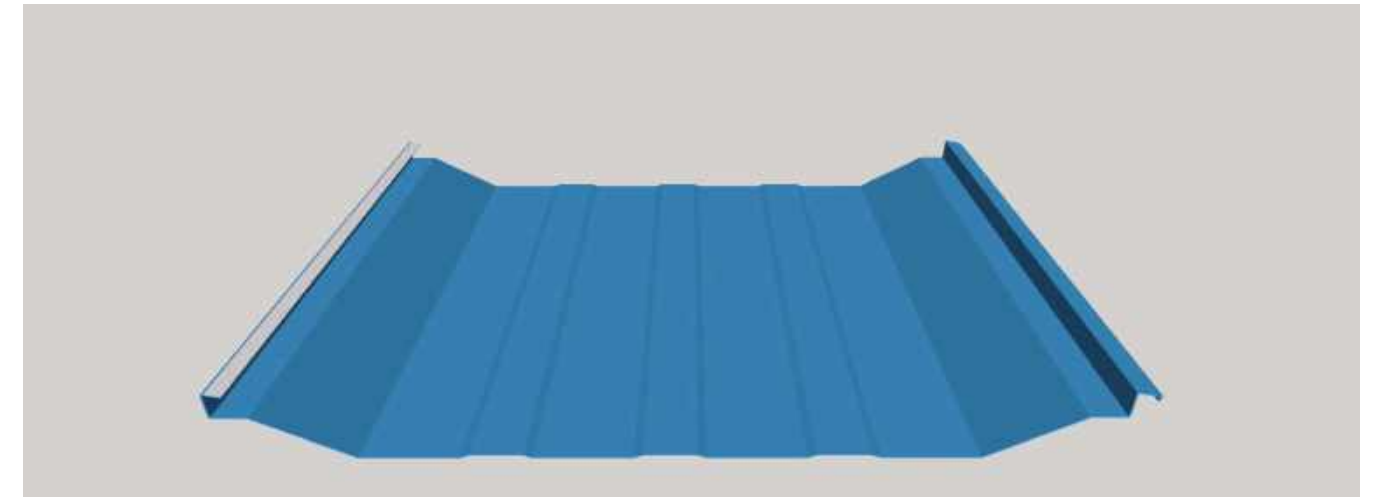
Tấm lợp Pu chống dột Klip Lock Panel
Leak-proof PU Klip lock panel



THÔNG SỐ SẢN PHẨM / PRODUCT SPECIFICATION

Phân Loại	Thông số kỹ thuật	Division	Specification
Lớp thứ nhất	Tôn 2 sóng 0.35 ~ 0.50mm	Sheath material	2-wave sheet 0.35 ~ 0.50mm
Lớp thứ hai	PU tỷ trọng $38 \pm 3 \text{ kg/m}^3$	Interior material	PU proportion $38 \pm 3 \text{ kg/m}^3$
Lớp thứ ba	PP/Alufim/Tôn phẳng 0.35 ~ 0.45mm	Sheath material	PP/Alufim/Flat sheet 0.35 ~ 0.45mm
Độ dày PU (mm)	10, 15, 20, 25, 30, 40, 50, 60	D PU (mm)	10, 15, 20, 25, 30, 40, 50, 60
Khổ hiệu dụng / Khổ sản phẩm (mm)	400/450	W (mm)	400/450

TẤM LỢP SEAM LOCK 2 SÓNG PANEL VIỆT



Thông số kỹ thuật

- 1/ Khổ tole: 600mm ~ 598mm
- 2/ Khổ hiệu dụng: 485mm

THÔNG SỐ SẢN XUẤT SẢN PHẨM

Phân loại	Thông số kỹ thuật
Lớp thứ nhất	Tôn sóng Seamlock 0.35 ~ 0.80mm
Lớp thứ hai	Bông khoáng sợi thủy tinh
Lớp thứ ba	Lớp lót cách nhiệt - tôn
Khổ hiệu dụng / Khổ sản phẩm (mm)	485 / 600 - 598

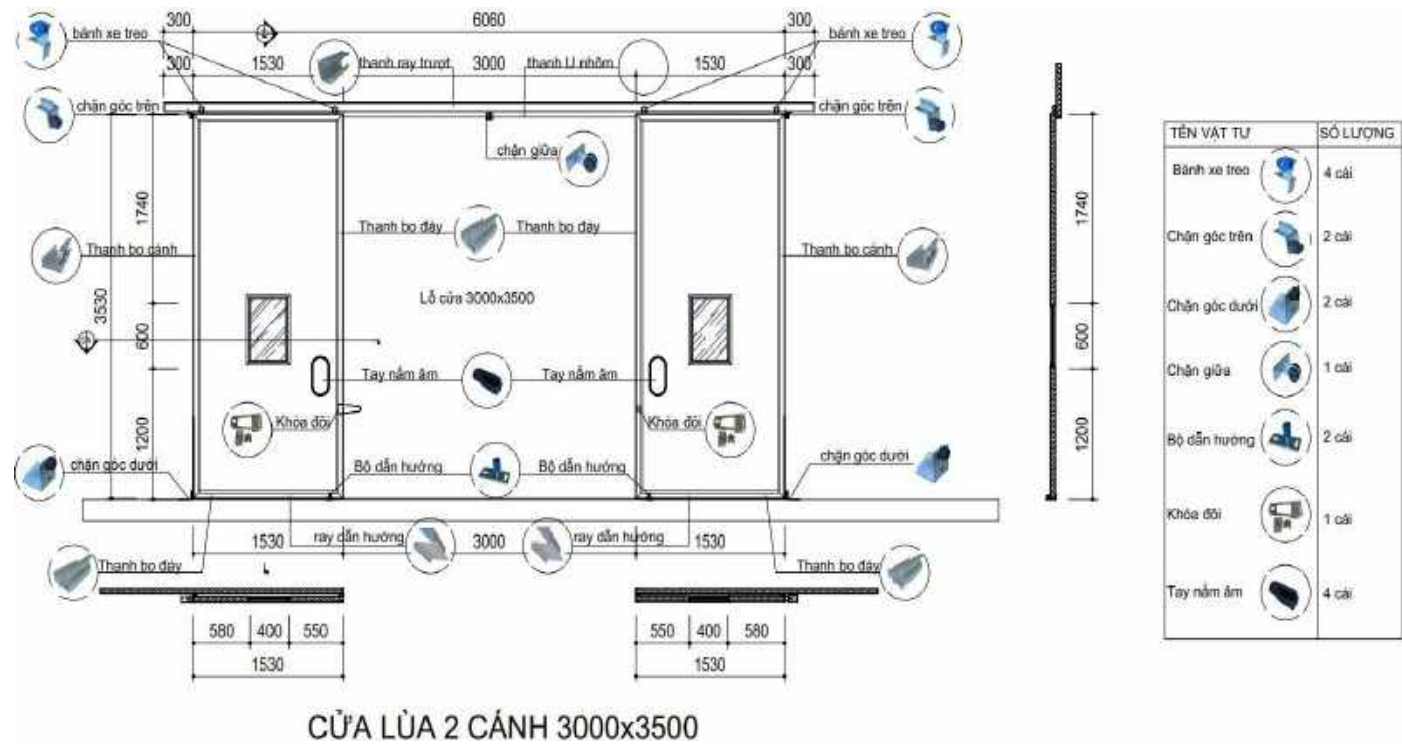
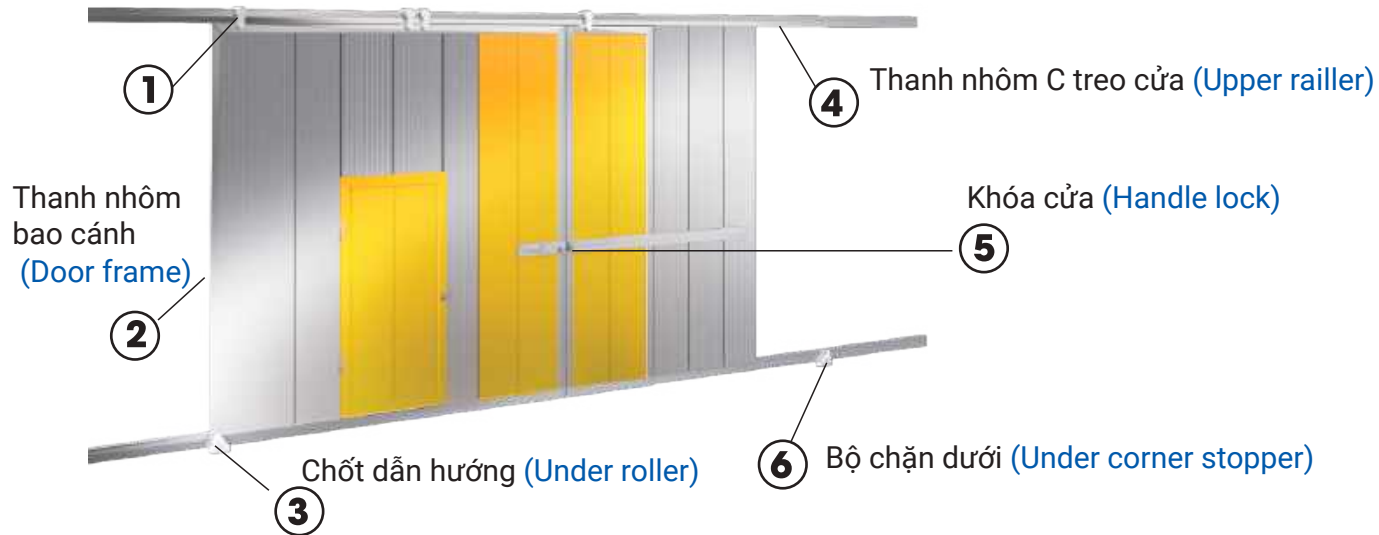
CỬA PANEL (PANEL DOOR)

Hệ cửa Panel là một phần quan trọng trong các công trình sử dụng Panel. Cửa Panel tạo thẩm mỹ và sự đồng bộ cao cho cả công trình. Cửa Panel có hai dạng là cửa bản lề cánh mở quay và cửa cánh treo mở trượt. Với ưu điểm nhẹ, khả năng cách âm cách nhiệt vượt trội, hiệu quả kinh tế cao nên cửa panel được ưa thích và sử dụng rộng rãi.

Panel doors are an important part of the works using Panel. Panel door creates aesthetics and high uniformity for the whole project. Panel doors are available in two forms: swing-opening hinged doors and sliding doors. With the advantages of lightness, outstanding sound insulation ability, high economic efficiency, panel doors are preferred and widely used.

CỬA PANEL TREO MỞ TRƯỢT (SLIDE HANGER DOOR)

Bánh xe trượt PVC (Upper roller)



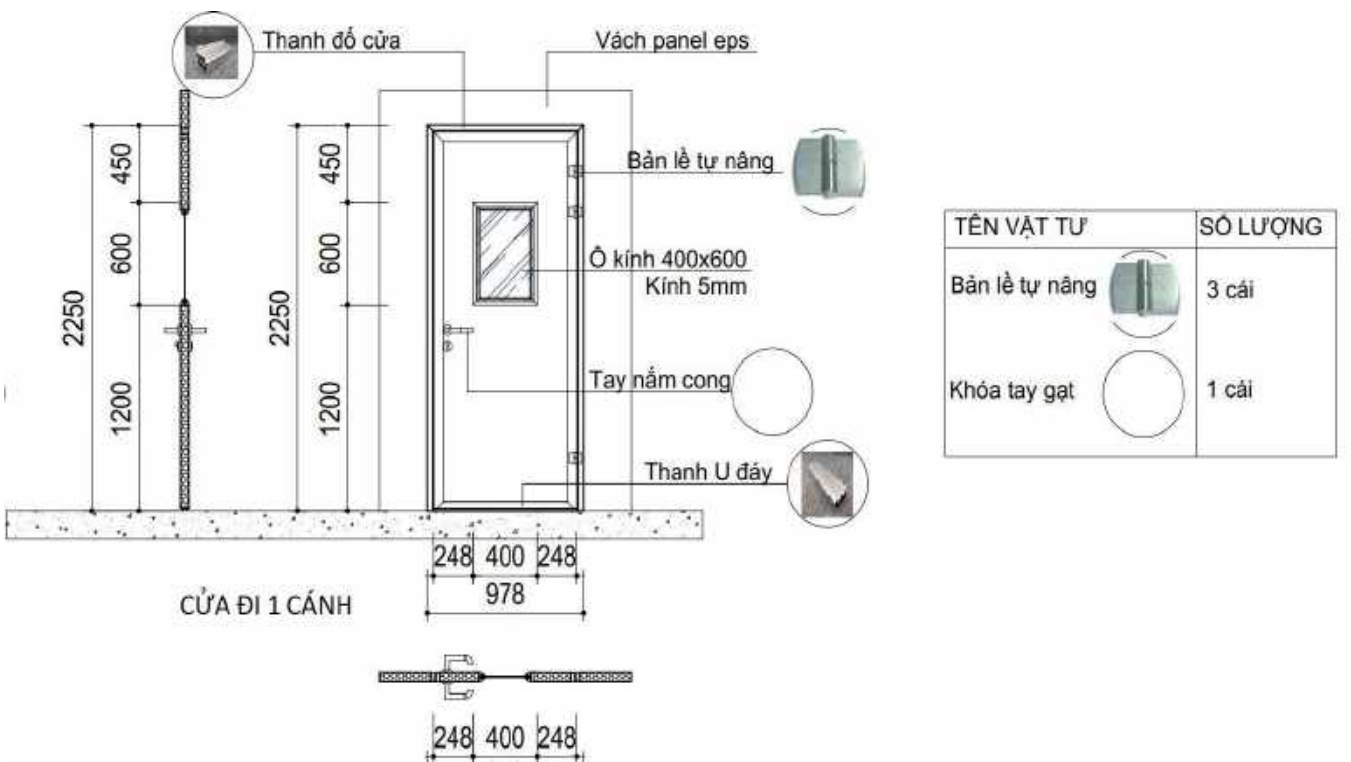
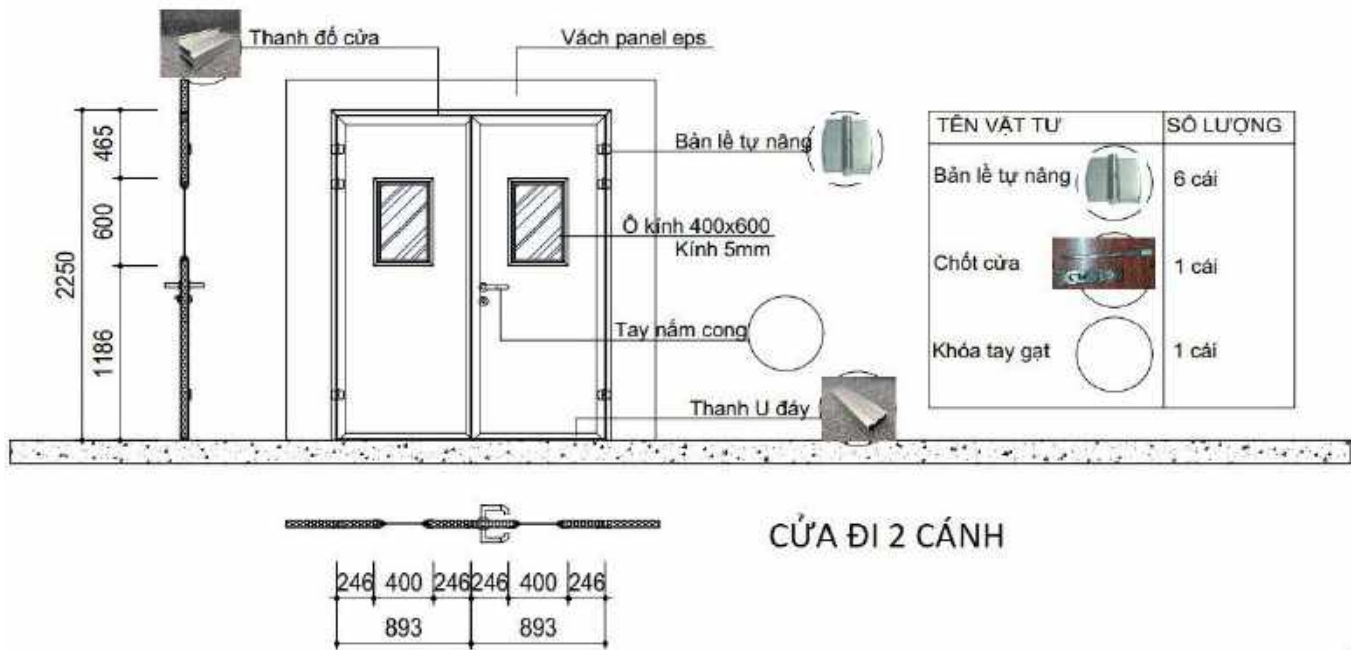
CỬA PANEL MỞ BẢN LỀ/ SWINGS PANEL DOOR

Cửa panel bản lề mở quay: Chuyên dùng cho các loại cửa công nghiệp với diện tích lớn.

Được ứng dụng rộng rãi trong các công trình xây dựng, gia tăng tuổi thọ của cửa bảo vệ công trình lại cho tính thẩm mỹ cao, bền, đẹp.

Mở cửa ra, mở vào trơn mượt, không mắc kẹt hay khó kéo.

Panel doors are an important part of the works using Panel. Panel door creates aesthetics and high uniformity for the whole project. Panel doors are available in two forms: swing-opening hinged doors and sliding doors. With the advantages of lightness, outstanding sound insulation ability, high economic efficiency, panel doors are preferred and widely used.



PHỤ KIỆN NHÔM CAO CẤP (HIGH-CLASS ALUMINUM ACCESSORIES)



BO KHUNG CỬA/ DOOR FRAME 1



BO ĐÁY CỬA/ DOOR FRAME 2



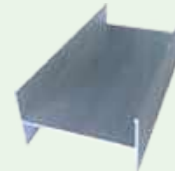
U CHÂN CỬA/ U DOOR BASE



THANH T NHÔM/ T BAR



THANH T NHÔM/ T BAR



THANH NỐI TÂM/ H BAR



THANH V ĐƠN/ V BAR



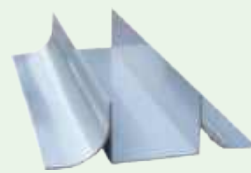
THANH L MỘT CHÂN/ L1W BAR



THANH H ĐI DÂY ĐIỆN/ H BOX BAR



U 1 CHÂN CONG/ U1W BAR



U 2 CHÂN CONG/ U2W BAR



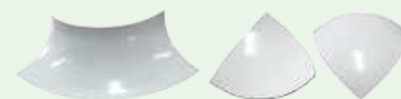
THANH U ĐƠN/ U BAR



THANH TRỤ GÓC/ CONNER BAR



THANH BO GÓC/ C BAR



MIẾNG BO GÓC/ CONNER

PHỤ KIỆN TÔN GẤP (COIL ACCESSORIES)



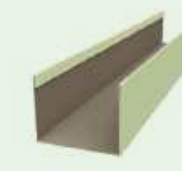
V BO GÓC TRONG CHE VÍT/
HIDE SREW V BAR



V BO GÓC TRONG/
INSIDE CONER V BAR



V BO GÓC NGOÀI/
V OUTSIDE CONER V BAR



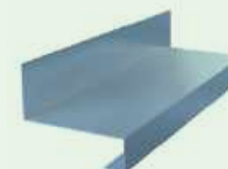
U CHÂN TƯỜNG/
U BASE BAR



U CHÂN TƯỜNG/
U BASE BAR (T75, T100)



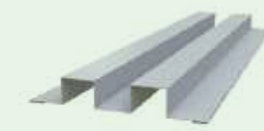
ỐP GÓC NGOÀI/
CONNER COVER



ĐẾ CHÂN TƯỜNG
CHAIR BASE (INOX, GLS)



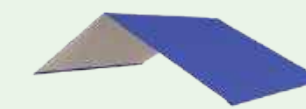
DIỀM ỐP CẮT NƯỚC CHÂN
TƯỜNG/ DRIP TRIM COVER



ỐP NỐI TẮM
JOINT COVER



ỐP ĐỈNH TƯỜNG NGOÀI
TOP WALL COVER



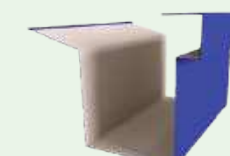
ỐP NÓC TRÊN/
UPPER RIDGE ROOF COVER



ỐP NÓC DƯỚI/
UNDER RIDGE ROOF



ỐP ĐẦU HỒI/
GABLE TRIM



MÁNG NƯỚC/
GUTTER



MÁNG NƯỚC/
GUTTER (INOX)

MỘT SỐ DỰ ÁN SỬ DỤNG PANEL (SOME PROJECTS USING PANEL)

Ngày nay, panel được sử dụng rộng rãi để xây lắp rất nhiều công trình công nghiệp và dân dụng vì nhiều ưu điểm, tiện ích và hiệu quả kinh tế. Những công trình xây lắp bằng panel luôn đạt độ thẩm mỹ và độ bền cao.

Với những sản phẩm đạt chất lượng cao và nhiều năm kinh nghiệm trong việc lắp đặt, những công trình của Panel Việt luôn mang tới cho khách hàng sự hài lòng cao nhất với chi phí tiết kiệm nhất...

Nowadays, panel is widely used to build many industrial and civil projects because of many advantages, convenience and economic efficiency. Panel constructions always get high aesthetics and durability.

With high quality products and many years of experience in installation, Panel Viet's works always bring customers the highest satisfaction and the most economical cost ...



